

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 18/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Lầu

Bà Nông Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Chấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ ngày 20/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Lý Đào S1**, sinh ngày 05/6/1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm XP, xã VN, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Lý Chấn C1, sinh năm 1943 và bà Lý Mùi D1, sinh năm 1943. Vợ: Lý Mùi D2, sinh năm 1978; Con: Có 03 (Ba) con: Con cả sinh năm 2000, con út sinh năm 2005.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo **Đặng Chòi C2** (tên gọi khác: Đặng Phụ S2), sinh ngày 14/12/1985

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Đặng Phụ P1, sinh năm 1947 và bà Bàn Mùi P2, sinh năm 1948. Vợ: Đặng Mùi M, sinh năm 1986; Con: Có 03 (Ba) con: Con cả sinh năm 2008, con út sinh năm 2014.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Bị cáo **Đặng Tồn G**, sinh ngày 17/6/1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm CM, xã ML, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Đặng Quầy Ph1, sinh năm 1945 và bà Đặng Mùi S3, sinh năm 1958. Vợ: Triệu Mùi Ph2, sinh năm 1997; Con: Có 01 (Một) con sinh năm 2017.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Bị cáo **Lý Kiểm B**, sinh ngày 03/01/1998

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm CM, xã ML, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Lý Đào K1, sinh năm 1973 và bà Lý Mùi Ph3, sinh năm 1972. Vợ: Lý Mùi V1, sinh năm 1999; Con: Có 02 (Hai) con cả sinh năm 2012, con út sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

5. Bị cáo **Hoàng Chàn Ch** (tên gọi khác: Đặng Láo Ph4), sinh ngày 01/5/1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Đặng Phụ Tr, sinh năm 1955 và bà Đặng Mùi Nh, sinh năm 1955. Vợ: Đặng Mùi L, sinh năm 1992; Con: Có 03 (Ba) con cả sinh năm 2009, con út sinh năm 2014.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

6. Bị cáo **Phủng Tà N1**, sinh ngày 01/01/1998

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Phủng Chấn K2, sinh năm 1970 và bà Triệu Mùi V2, sinh năm 1969. Vợ: Hoàng Mùi D, sinh năm 1996; Con: Có 01 (Một) con sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

7. Bị cáo **Đặng Phụ N2**, (tên gọi khác Lý Kiềm Ph5) sinh ngày 04/6/1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Lũng Quáng, xã Đình Phùng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Lý Đào P1 (Đã chết) và bà Triệu Mùi Sinh (Đã Chết). Vợ: Đặng Mùi P2, sinh năm 1974; Con: Có 02 (Hai) con cả sinh năm 1995, con út sinh năm 1999.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

8. Bị cáo **Bàn Văn E**, sinh ngày 07/9/1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm NS, xã CT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Bàn Chàn S4, sinh năm 1972 và bà Lý Mùi M1, sinh năm 1969. Vợ: Triệu Mùi Nh1, sinh năm 1998; Con: Có 02 (Hai) con, con cả sinh năm 2015, con út sinh năm 2019.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

9. Bị cáo **Tăng Quốc Th**, sinh ngày 24/5/1973

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ Z, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Tăng Văn P3 (Đã chết) và bà Triệu Thị Kh (Đã chết). Vợ: Nông Thị Th1, sinh năm 1979; Con: Có 02 (Hai) con cả sinh năm 2006, con út sinh năm 2013.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

10. Bị cáo **Đặng Phụ L1**, sinh ngày 14/6/1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Đặng Quầy Ph5, sinh năm 1945 và bà Đặng Mùi S5, sinh năm 1958. Vợ: Hoàng Mùi Ph6, sinh năm 1981; Con: Có 03 (Ba) con cả sinh năm 2000, con út sinh năm 2004.

Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 2680-QĐ/HU ngày 10/7/2019 của Huyện ủy Bảo Lạc)

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

11. Bị cáo **Bàn Sành F**, sinh ngày 10/8/1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm PL, xã HG, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành.

Con ông Bàn Trần T2, sinh năm 1950 và bà Bàn Mùi P4, sinh năm 1952. Vợ: Bàn Mùi P5, sinh năm 1969; Con: Có 02 (Hai) con cả sinh năm 1991, con út sinh năm 1999.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

12. Bị cáo **Đặng Chòi J**, sinh ngày 18/01/1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LK, xã HG, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Đặng Phụ X, sinh năm 1953 và bà Sào Mùi W (Đã chết). Vợ: Đặng Mùi Y, sinh năm 1973; Con: Có 02 (Hai) con cả sinh năm 2000, con út sinh năm 2001.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

- Ông Phùng Tồn Q, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm Bản Chòi, xã Đình Phùng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Bàn Văn I, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm Lũng Nọi, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Lý Đào R, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Xóm Xiên Pèng, xã Vũ Nông, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Bàn Văn V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm Lũng Giào, xã Huy Giáp, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Triệu Văn Z1, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Xóm Lũng Súng, xã Yên Lạc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Hoàng Chàn Z3, sinh ngày 15/4/2001; Nơi cư trú: Xóm Lũng Quảng, xã Đình Phùng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Đặng Quầy R1, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Xóm Pác Lũng, xã Huy Giáp, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 16/4/2019 tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang tại nhà ông Đặng Chòi C2 có một nhóm các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, trên chiếu bạc có số tiền là 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, các đối tượng gồm: Đặng Chòi C2 (Tên gọi khác: Đặng Phụ S2), Tăng Quốc Th, Lý Đào S1, Lý Kiềm B, Bàn Văn I, Hoàng Chàn Ch (Tên gọi khác: Đặng Láo Ph4),

Lý Đào R, Đặng Tồn G, Bàn Phần V, Đặng Phụ N2 (Tên gọi khác: Lý Kiềm Ph5), Triệu Văn Z1, Đặng Chòi J, Bàn Văn E, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Quầy R1, Phùng Tà N1, Hoàng Chàn Z3.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 16/4/2019, Lý Đào S1, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Phùng Tồn Q cùng ngồi uống rượu với Đặng Chòi C2 là chủ nhà, sau đó C2 ra nhà tắm để giặt quần áo còn Đào S1, G, B và Q cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa chẵn, lẻ. Lại là người chuẩn bị bát, chén và quân bài, đánh bạc với hình thức cho 04 (Bốn) quân bài vào trong bát rồi lấy chén úp xuống để xóc, người chơi đặt một trong hai cửa là chẵn hoặc lẻ. Khi mở chén ra nếu thấy số mặt trắng hoặc đen xuất hiện chẵn hoặc lẻ trùng với số chẵn hoặc lẻ mà người chơi đã đặt cược thì thắng và được tương ứng với số tiền đã cược, nếu không trùng với số chẵn hoặc lẻ đã đặt sẽ mất số tiền cược, mỗi ván chỉ có 01 (Một) người cầm chén để xóc, sau đó mọi người đặt tiền xuống ô chẵn hoặc lẻ. Người chơi mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) trở lên, ai thua nhiều nhất là người đẩy lại xóc không có ai cầm cái. Đánh được khoảng 20 phút thì Q không đánh và đi về nhà. Sau đó có Tăng Quốc Th, Đặng Chòi C2, Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Bàn Văn E, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J, Đặng Phụ N2 tham gia đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền thì bị Tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra người làm chứng ông Phùng Tồn Q trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 16/4/2019 ông, ông Lý Đào S1, ông Đặng Tồn G, ông Đặng Chòi C2 tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa tại nhà ông C2 ở xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Ông tham gia đánh 02 (Hai) ván, mỗi ván cược 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) đến 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) rồi ông không tham gia đánh bạc và đi về nhà. Sau đó mọi người có đánh bạc tiếp hay không thì ông không rõ.

Trong quá trình điều tra những người làm chứng ông Bàn Văn I, ông Lý Đào R, ông Bàn Văn V, ông Triệu Văn Z1, ông Hoàng Chàn Z3, ông Đặng Quầy R1 trình bày: Ngày 16/4/2019 tại nhà ông Đặng Chòi 2 có 01 (Một) nhóm các đối tượng đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, các ông không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem. Sau đó, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSBL ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo: Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn

Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J phạm tội "Đánh bạc", xử phạt các bị cáo với khung hình phạt từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bát sứ (Đường kính miệng 11,5 cm; đường kính đáy 5,5 cm; cao 5,7 cm; màu trắng; mặt ngoài có hoa văn). 01 (Một) chén sứ (Miệng 05 cm; đáy 2,4 cm; cao 3,6 cm; màu trắng; mặt ngoài có hoa văn). 04 (Bốn) quân bài vuông; bằng gỗ; một mặt trắng, một mặt trắng xám, một mặt đen; kích thước bằng nhau; cạnh 0,8 cm; dày 0,1 cm.

- Trả lại cho bị cáo Lý Đào S1: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu tím, không có sim, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 351580103971343/01, số IMEI 2: 351580103971341/01; 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86960403001838, số IMEI 2: 86960403001820; 01 (Một) ví da tổng hợp màu đen đã qua sử dụng, số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Đặng Chòi C2 (tên gọi khác: Đặng Phụ S2): 01 (Một) điện thoại di động WIKO, màu vàng nhạt, số IMEI 1: 857961093434118, số IMEI 2: 857961093434115, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn G: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, mặt sau màu đỏ, mặt trước màu đen, số IMEI 1: 865720047909038, số IMEI 2: 865720047909020, đã qua sử dụng; số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lý Kiềm B: 01 (Một) điện thoại bàn phím MASSTEL, màu đen-xanh, số IMEI 1: 352377061539330, số IMEI 2: 352377061539348, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da màu đen, cũ, đã qua sử dụng; số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Chàn Ch (tên gọi khác: Đặng Láo Ph4): 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng NOKIA, máy đã qua sử dụng (Không kiểm tra được số IMEI);

- Trả lại cho bị cáo Phùng Tà N1: 01 (Một) điện thoại di động SAMSUNG, màu bạc, số IMEI 1: 353317/09/20505216, số IMEI 2: 353317/09/20505214, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại Mobell, màu đen viền đỏ, đã qua sử dụng của (Không kiểm tra được số IMEI);

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phụ N2 (tên gọi khác: Lý Kiềm Ph5): 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, màu vàng hồng, số IMEI 1: 866112048024067, số IMEI 2: 86611204957406, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Bàn Văn E: 01 (Một) chìa khóa xe máy; 01 (Một) điện thoại di động OPPO A3S, màu đen, số IMEI 1: 869347034302435, số IMEI 2: 869347034302427, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím NOKIA, mặt sau màu xám đen, mặt trước màu đen, số IMEI 1: 356106088438648, số IMEI 2: 356106088438655, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da tổng hợp màu đen; số tiền 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Tăng Quốc Th: 01 (Một) điện thoại di động của bàn phím NOKIA, màu xanh, số IMEI: 856489067536925, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phụ L1: 01 (Một) điện thoại di động MOBISTAR, màu đen - đỏ, đã qua sử dụng; số tiền 41.000 đồng (Bốn mươi một nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Bàn Sành F: 01 (Một) điện thoại di động bàn phím NOKIA, màu trắng, số IMEI 1: 357319084079584, số IMEI 2: 357319084079583, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Chòi J: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863008031387094, số IMEI 2: 863008031387086, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lý Đào S1: 01 (Một) xe máy HONDA BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 11B1 - 319.50, số máy JA36E0632598, số khung: 3642GY126238 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn G: 01 (Một) xe máy YAMAHA JUPITER, màu xanh trắng, biển kiểm soát 11L1 - 064.82, số máy: E3TS1E028325, số khung: 1340GY004623, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Văn E: 01 (Một) xe máy HONDA WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1-319.48, số máy: JA38E0373403, số khung: 3816GY171430 xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Sành F: 01 (Một) xe máy HONDA WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11L1-114.24, số máy: JA38E0450324, số khung: 3813K007318, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Phùng Tồn Q, sinh năm 1985, nơi cư trú: Xóm BC, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng tham gia đánh bạc lúc ban đầu, sau đó không đánh đi về nhà. Qua điều tra, Q không có tiền án, không có tiền sự; Thời điểm Lai tham gia đánh bạc Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tại chiếu bạc có bao nhiêu tiền nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đối với Phùng Tồn Q.

Đối với những người làm chứng ông Bàn Văn I, ông Lý Đào R, ông Bàn Văn V, ông Triệu Văn Z1, ông Hoàng Chàn Z3, ông Đặng Quầy R1 chỉ đứng

xem không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tòn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phủng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tòn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phủng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 16/4/2019 tại xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa; Số tiền bị bắt quả tang trên chiếu bạc là 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định: "Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J đều có sức khỏe, có nhận thức, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng rèn luyện đạo đức. Các bị cáo chỉ vì ham muốn lợi ích trước mắt, không làm chủ được bản thân nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đặng Phụ L1 là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ xóm LV, xã ĐP, huyện BL, tỉnh CB. Hiện nay bị cáo L1 bị Đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 2680-QĐ/HU ngày 10/7/2019 của Huyện ủy Bảo Lạc.

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần đưa ra một mức án phù hợp để giám sát giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B là những người tham gia đánh bạc từ ban đầu nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo còn lại.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Đối với vật chứng là số tiền 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) bát sứ (Đường kính miệng 11,5 cm; đường kính đáy 5,5 cm; cao 5,7 cm; màu trắng; mặt ngoài có hoa văn). 01 (Một) chén sứ (Miệng 05 cm; đáy 2,4 cm; cao 3,6 cm; màu trắng; mặt ngoài có hoa văn). 04 (Bốn) quân bài vuông; bằng gỗ; một mặt trắng, một mặt trắng xám, một mặt đen; kích thước bằng nhau; cạnh 0,8 cm; dày 0,1 cm. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu tím, không có sim, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 351580103971343/01, số IMEI 2: 351580103971341/01; 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86960403001838, số IMEI 2: 86960403001820; 01 (Một) ví da tổng hợp màu đen đã qua sử dụng, số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số tiền thu giữ không dùng vào mục đích đánh bạc, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Đào S1 nên cần trả lại cho bị cáo Lý Đào S1 nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động WIKO, màu vàng nhạt, số IMEI 1: 857961093434118, số IMEI 2: 857961093434115, đã qua sử dụng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Chòi Cản nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Chòi C2 (tên gọi khác: Đặng Phụ S2).

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, mặt sau màu đỏ, mặt trước màu đen, số IMEI 1: 865720047909038, số IMEI 2: 865720047909020, đã qua sử dụng; số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số tiền thu giữ không dùng vào mục đích đánh bạc, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Tồn G nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Tồn G nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại bàn phím MASSTEL, màu đen - xanh, số IMEI 1: 352377061539330, số IMEI 2: 352377061539348, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da màu đen, cũ, đã qua sử dụng; số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số tiền thu giữ không dùng vào mục đích đánh bạc, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Kiểm B nên cần trả lại cho bị cáo Lý Kiểm B nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng NOKIA, máy đã qua sử dụng (Không kiểm tra được số IMEI); Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Chàn Ch (tên gọi khác: Đặng Láo Ph4) nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Chàn Chiêu.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động SAMSUNG, màu bạc, số IMEI 1: 353317/09/20505216, số IMEI 2: 353317/09/20505214, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại Mobell, màu đen viền đỏ, đã qua sử dụng của (Không kiểm tra được số IMEI); Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Phủng Tà N1 nên cần trả lại cho bị cáo Phủng Tà N1.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, màu vàng hồng, số IMEI 1: 866112048024067, số IMEI 2: 86611204957406, đã qua sử dụng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này

không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Phụ N2 (tên gọi khác: Lý Kiềm Ph5) nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Phụ N2.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) chìa khóa xe máy; 01 (Một) điện thoại di động OPPO A3S, màu đen, số IMEI 1: 869347034302435, số IMEI 2: 869347034302427, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím NOKIA, mặt sau màu xám đen, mặt trước màu đen, số IMEI 1: 356106088438648, số IMEI 2: 356106088438655, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da tổng hợp màu đen; số tiền 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số tiền thu giữ không dùng vào mục đích đánh bạc, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Văn E nên cần trả lại cho bị cáo Bàn Văn E nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động của bàn phím NOKIA, màu xanh, số IMEI: 856489067536925, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Tăng Quốc Th nên cần trả lại cho bị cáo Tăng Quốc Th.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động MOBISTAR, màu đen - đỏ, đã qua sử dụng; số tiền 41.000 đồng (Bốn mươi một nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số tiền thu giữ không dùng vào mục đích đánh bạc, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Phụ L1 nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Phụ L1 nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động bàn phím NOKIA, màu trắng, số IMEI 1: 357319084079584, số IMEI 2: 357319084079583, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Sành F nên cần trả lại cho bị cáo Bàn Sành F.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863008031387094, số IMEI 2: 863008031387086, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Chòi J nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Chòi J.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) xe máy HONDA BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 11B1 - 319.50, số máy JA36E0632598, số khung: 3642GY126238 đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Đào S1 nên cần trả lại cho bị cáo Lý Đào S1.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) xe máy YAMAHA JUPITER, màu xanh trắng, biển kiểm soát 11L1 - 064.82, số máy: E3TS1E028325, số khung: 1340GY004623, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Tồn G nên cần trả lại cho bị cáo Đặng Tồn G.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) xe máy HONDA WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1-319.48, số máy: JA38E0373403, số khung: 3816GY171430 xe đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Văn E nên cần trả lại cho bị cáo Bàn Văn E.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) xe máy HONDA WAVV RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11L1-114.24, số máy: JA38E0450324, số khung: 3813K007318, xe đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, số vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Sành F nên cần trả lại cho bị cáo Bàn Sành F.

Toàn bộ vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 7 năm 2019.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 tuyên bố các bị cáo: Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt các bị cáo Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B mỗi bị cáo 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt các bị cáo Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đặng Chòi C2, Hoàng Chàn Ch, Phùng Tà N1, Đặng Phụ L1, Đặng Phụ N2 cho Ủy ban nhân dân xã ĐPh, huyện BL, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục.

Giao các bị cáo Bàn Sành F, Đặng Chòi J cho Ủy ban nhân dân xã HG, huyện BL, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục.

Giao các bị cáo Đặng Tồn G, Lý Kiềm B cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện NB, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Bàn Văn E cho Ủy ban nhân dân xã CT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Lý Đào S1 cho Ủy ban nhân dân xã VN, huyện NB, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Tăng Quốc Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bát sứ (Đường kính miệng 11,5 cm; đường kính đáy 5,5 cm; cao 5,7 cm; màu trắng; mặt ngoài có hoa văn). 01 (Một) chén sứ (Miệng 05 cm; đáy 2,4 cm; cao 3,6 cm; màu trắng; mặt ngoài có hoa văn). 04 (Bốn) quân bài vuông; bằng gỗ; một mặt trắng, một mặt trắng xám, một mặt đen; kích thước bằng nhau; cạnh 0,8 cm; dày 0,1 cm.

- Trả lại cho bị cáo Lý Đào S1: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7, màu tím, không có sim, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 351580103971343/01, số IMEI 2: 351580103971341/01; 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86960403001838, số IMEI 2: 86960403001820; 01 (Một) ví da tổng hợp màu đen đã qua sử dụng, số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Chòi C2 (tên gọi khác: Đặng Phụ S2): 01 (Một) điện thoại di động WIKO, màu vàng nhạt, số IMEI 1: 857961093434118, số IMEI 2: 857961093434115, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn G: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, mặt sau màu đỏ, mặt trước màu đen, số IMEI 1: 865720047909038, số IMEI 2: 865720047909020, đã qua sử dụng; số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lý Kiềm B: 01 (Một) điện thoại bàn phím MASSTEL, màu đen - xanh, số IMEI 1: 352377061539330, số IMEI 2: 352377061539348, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da màu đen, cũ, đã qua sử dụng; số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Chàn Ch (tên gọi khác: Đặng Láo Ph4): 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng NOKIA, máy đã qua sử dụng (Không kiểm tra được số IMEI);

- Trả lại cho bị cáo Phùng Tà N1: 01 (Một) điện thoại di động SAMSUNG, màu bạc, số IMEI 1: 353317/09/20505216, số IMEI 2: 353317/09/20505214, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại Mobell, màu đen viền đỏ, đã qua sử dụng của (Không kiểm tra được số IMEI).

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phụ N2 (tên gọi khác: Lý Kiềm Ph5): 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, màu vàng hồng, số IMEI 1: 866112048024067, số IMEI 2: 86611204957406, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Văn E: 01 (Một) chìa khóa xe máy; 01 (Một) điện thoại di động OPPO A3S, màu đen, số IMEI 1: 869347034302435, số IMEI 2: 869347034302427, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động bàn phím NOKIA, mặt sau màu xám đen, mặt trước màu đen, số IMEI 1: 356106088438648, số IMEI 2: 356106088438655, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da tổng hợp màu đen; số tiền 430.000 đồng (Bốn trăm ba mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Tăng Quốc Th: 01 (Một) điện thoại di động của bàn phím NOKIA, màu xanh, số IMEI: 856489067536925, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phụ L1: 01 (Một) điện thoại di động MOBISTAR, màu đen - đỏ, đã qua sử dụng; số tiền 41.000 đồng (Bốn mươi một nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Sành F: 01 (Một) điện thoại di động bàn phím NOKIA, màu trắng, số IMEI 1: 357319084079584, số IMEI 2: 357319084079583, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Chòi J: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863008031387094, số IMEI 2: 863008031387086, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lý Đào S1: 01 (Một) xe máy HONDA BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 11B1 - 319.50, số máy JA36E0632598, số khung: 3642GY126238 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn G: 01 (Một) xe máy YAMAHA JUPITER, màu xanh trắng, biển kiểm soát 11L1 - 064.82, số máy: E3TS1E028325, số khung: 1340GY004623, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Văn E: 01 (Một) xe máy HONDA WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1-319.48, số máy: JA38E0373403, số khung: 3816GY171430 xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Sành F: 01 (Một) xe máy HONDA WAVE RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 11L1-114.24, số máy: JA38E0450324, số khung: 3813K007318, xe đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 7 năm 2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Các bị cáo: Lý Đào S1, Đặng Chòi C2, Đặng Tồn G, Lý Kiềm B, Hoàng Chàn Ch, Phủng Tà N1, Đặng Phụ N2, Bàn Văn E, Tăng Quốc Th, Đặng Phụ L1, Bàn Sành F, Đặng Chòi J mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- UBND xã VN, huyện N B;
- UBND xã ML, huyện NB;
- UBND xã CT, huyện NB;
- UBND thị trấn NB, huyện NB;
- UBND xã ĐP, huyện BL;
- UBND xã HG, huyện B L;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ THỊ THÙY NGÂN